

Số: 117/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 19 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

– Ông Trần Văn T, sinh năm 1989;

– Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Số D8/26 tổ M, ấp N, xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Ngọc H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43 đăng ký ngày 14 tháng 5 năm 2021. Do đó, hôn nhân giữa ông T và bà H là hôn nhân hợp pháp.

[2] Ngày 09 tháng 01 năm 2024, ông Trần Văn T và bà Trần Thị Ngọc H nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 43 đăng ký ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Văn T và bà Trần Thị Ngọc H không còn giá trị pháp lý.

– Về con chung: Không có.

– Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Ngọc H chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0033144 ngày 23/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- UBND X. B, H. Bình Chánh, TP. HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Khương

